



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY



2014 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT

*QNS hướng đến mục tiêu "Đầu tư hợp lý, phát triển bền vững,
gia tăng hiệu quả, tài chính lành mạnh và phòng ngừa rủi ro"*

I. GIỚI THIỆU VỀ QNS

1. Thông tin chung

Tên đăng ký bằng tiếng Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tên đăng ký bằng tiếng Anh

QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: **QNS**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

• Mã số doanh nghiệp: **4300205943** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 28/12/2005

• Đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 07/07/2014

Vốn điều lệ (Vốn đầu tư chủ sở hữu) đến ngày 31/12/2014

1.175.133.040.000 đồng

• Mã cổ phiếu: **QNS**

• Mệnh giá: 10.000 đ/CP

• Tổng số lượng cổ phần: 117.513.304 CP

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 84-55-3726151

Fax: 84-55-3822843

Website: www.qns.com.vn

ĐỨNG THỨ

48



TRONG TOP 500 DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN NHẤT VIỆT NAM



2. Quá trình hình thành và phát triển

NĂM THÀNH LẬP

2005

Tổ chức tiền thân của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi tiền thân là Công ty Đường Quảng Ngãi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được thành lập từ những năm 70 của thế kỷ XX với 02 sản phẩm chính là Đường RS và Cồn cùng số lao động khoảng 650 người.

Ngày thành lập

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2610/QĐ-ĐMD ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3403000079 ngày 28/12/2005 và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2006.

Quá trình đổi mới và phát triển

Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 14 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, **số vốn điều lệ ban đầu là 49.968.400.000 đồng và đến nay là 1.175.133.040.000 đồng** (thời điểm 31/12/2014), tăng gấp 23,5 lần so với vốn điều lệ ban đầu (01/01/2006).



SỰ KIỆN QUA CÁC NĂM

Năm 2006-2008

☀️ QNS **chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2006**, khởi đầu những thách thức trong giai đoạn đổi mới sau cổ phần hóa.

☀️ Ngày 29/11/2007, QNS chính thức **được công nhận là Công ty đại chúng** theo Giấy chứng nhận số 236/ĐKCB do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

☀️ Thành lập công ty con theo quyết định số 07/QĐ/CPĐQN-HĐQT ngày 18/1/2008 , **Cty TNHH MTV TM Thành Phát** (hình thành trên cơ sở một số phòng ban của QNS), với tỷ lệ sở hữu 100%.

Năm 2009-2011

Đây là giai đoạn đánh dấu sự khởi đầu tăng trưởng của QNS kể từ khi cổ phần hóa.

☀️ Từ một doanh nghiệp 100% vốn nhà nước được cổ phần hóa, đến ngày 23/06/2009, **toàn bộ vốn nhà nước tại QNS đã được thoái** bằng hình thức bán cho nhà đầu tư bên ngoài và người lao động trong Công ty và chính thức trở thành Công ty Cổ phần không còn vốn nhà nước.

☀️ Ngày 14/12/2010, **Nhà máy Cồn rượu và Nhà máy Đường Quảng Phú đã tạm dừng hoạt động** .

Năm 2012 - 2013

☀️ Quyết định **đổi tên Xí nghiệp Cơ khí thành Nhà máy Cơ khí, thành lập Xí nghiệp Cơ giới nông nghiệp và Trung tâm Môi trường & Nước sạch** trên cơ sở Đội thi công cơ giới và Tổ môi trường trước đây để phù hợp với quy mô và tính chất hoạt động của từng đơn vị.

☀️ Hoàn thành Giai đoạn I Dự án xây dựng **Nhà máy Sửa Đậu nành Vinasoy Bắc Ninh** với công suất giai đoạn I là 90 triệu lít/năm.

☀️ Hoàn thành dự án đầu tư mở rộng **nâng công suất Nhà máy Bia Dung Quất** từ 50 triệu lít/năm lên 100 triệu lít/năm.

☀️ Hoàn thành dự án đầu tư mở rộng **nâng công suất NMD An Khê** từ 7.500 TMN lên 10.000 TMN

☀️ Tăng vốn góp vào công ty con, tỷ lệ sở hữu 100%, Công ty TNHH MTV Thương mại Thành Phát từ 5 tỷ đồng lên 6 tỷ đồng



HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU NĂM

2014

1 Lưu ký tập trung cổ phiếu QNS tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán VN



TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
VIETNAM SECURITIES DEPOSITORY

Ngày 05/09/2014, cổ phiếu Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi chính thức được lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 61/2014/GCNCP-VSD do VSD cấp ngày 05/09/2014.

2 NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS đạt Thương hiệu quốc gia và tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm thành lập



Được thành lập vào năm 1994, xuất phát điểm là một nhà máy sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng trong chai PET, đến nay Nhà máy đã thực hiện đa dạng hóa các dòng sản phẩm để có thể thỏa mãn nhu cầu của người tiêu dùng. Ngày 23/12/2014, với thương hiệu Nước khoáng Thạch Bích của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích, QNS vinh dự được là một trong 63 doanh nghiệp có thương hiệu sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia được vinh danh tại Nhà hát Lớn Hà Nội. Đây chính là kết quả của chặng đường hơn 20 năm nỗ lực và cố gắng trong suốt quá trình xây dựng và phát triển của Nhà máy.

3 QNS tiếp tục nhận được nhiều giải thưởng, bình chọn trong nước



Trong năm 2014, với những kết quả nổi bật trên nhiều lĩnh vực hoạt động, đóng góp tích cực trong việc thực hiện nghĩa vụ về thuế, ... nhiều tổ chức uy tín trong nước đã bình chọn và trao giải cho QNS. Có thể kể đến các giải thưởng và danh hiệu uy tín như “Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam”, “Thương hiệu quốc gia”, “Top 1000 doanh nghiệp đóng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam” do Vietnam Report bình chọn và xếp hạng.



Những giải thưởng và chứng nhận tiêu biểu trong năm 2014



Các danh hiệu đạt được	Tổ chức vinh danh
 Đứng thứ 52 trong top 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
 Đứng thứ 167 trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
 Đứng thứ 48 trong top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam	Vietnam Report
 Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam	Vietnam Report
Có thành tích xuất sắc trong công tác thu nộp ngân sách nhà nước	Ủy ban Nhân dân Tỉnh Quảng Ngãi
 Được vinh danh Thương hiệu quốc gia (Sản phẩm Nước khoáng Thạch Bích)	Bộ Công thương Việt Nam
 Danh hiệu Hàng Việt Tốt 2014 (SP nước khoáng có gaz và không gaz Thạch Bích; SP sữa đậu nành)	LH Các Hội KH và KT VN, Hội TC & BV Người Tiêu Dùng VN, ... phối hợp tổ chức
Top 10 sản phẩm vàng hội nhập WTO lần 9 năm 2014 (SP đường RS Phổ Phong, Sữa đậu nành)	Liên hiệp các Hội KH & KT VN và Tạp chí Thương hiệu Việt

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Một số nhóm sản phẩm & dịch vụ chủ yếu của QNS:

ĐƯỜNG MÍA



QNS có hơn 30 năm kinh nghiệm đối với hoạt động sản xuất mía đường. Hiện nay, QNS tiếp tục thực hiện dự án nâng công suất của NM Đường An Khê lên 18.000 TMN và đầu tư phát triển vùng nguyên liệu nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu mía với số lượng và chất lượng cao. Trong mùa vụ 2013-2014, QNS đã sản xuất được hơn 137 ngàn tấn đường.

SỮA ĐẬU NÀNH VINASOY



Với những hạt đậu nành tinh túy nhất thu hoạch từ vùng đất Tây Nguyên, trải qua quy trình sản xuất hiện đại và kiểm định nghiêm ngặt, trung bình mỗi năm QNS tạo ra gần 1 tỷ sản phẩm sữa đậu nành phục vụ cho hơn 90 triệu người dân trong cả nước. Đặc biệt trong năm 2014, NM Sữa đậu nành của QNS đã tung ra dòng sản phẩm Fami Kid, sản phẩm sữa đậu nành đầu tiên dành cho trẻ em tại Việt Nam.

BIA DUNG QUẤT



Với nguồn nguyên liệu sản xuất bia đã được lựa chọn từ các nhà cung cấp nổi tiếng như Malt, Houplong từ các nước Pháp, Úc và Cộng hòa Séc cùng với các trang thiết bị sản xuất hiện đại được nhập khẩu từ CHLB Đức, Ý, Hà Lan, Nhật Bản và công nghệ sản xuất của Hãng bia BRANIK nổi tiếng của CH Séc, bia Dung Quất mang hương vị đặc trưng rất thơm ngon và làm thỏa mãn thị hiếu người tiêu dùng.

NƯỚC GIẢI KHÁT THẠCH BÍCH



Mỏ nước khoáng thạch bích là một trong những mỏ có chất lượng tốt nhất tại Việt Nam và sản phẩm nước giải khát Thạch Bích được thừa nhận là “quà tặng vô giá của thời gian”.

Sản phẩm nước khoáng Thạch bích đa dạng hóa các chủng loại sản phẩm như nước tăng lực Lion, các loại nước ngọt,...

BÁNH KẸO BISCAFUN



Với nguồn nguyên liệu cao cấp được lựa chọn và được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại, các sản phẩm bánh kẹo của QNS luôn là những sản phẩm mang hương vị đậm đà và tinh tế. Sản phẩm bánh kẹo với rất nhiều chủng loại khác nhau có thể đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng hiện nay. Trong đó sản phẩm bánh Chocovina cũng đã được xuất khẩu sang thị trường Châu Âu.



MẠCH NHA

Là sản phẩm được làm chủ yếu từ bột sắn đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, sản phẩm mạch nha của QNS là nguyên liệu sản xuất, các phẩm bánh kẹo cho rất nhiều công ty sản xuất bánh kẹo trên toàn quốc.



GIỐNG MÍA

Trung tâm giống mía trực thuộc QNS là trung tâm chuyên nghiên cứu và nhân các giống mía tốt nhằm cung cấp nguồn nguyên liệu mía đảm bảo chất lượng cho hoạt động sản xuất mía đường.



KHAI THÁC, XỬ LÝ VÀ CUNG CẤP NƯỚC

Trung tâm Môi trường và nước sạch trực thuộc QNS thực hiện dịch vụ xử lý nước thải, dịch vụ cảnh quan môi trường; khai thác, xử lý và cung cấp nước.



DỊCH VỤ

QNS cũng cung cấp các dịch vụ liên quan đến cơ giới nông nghiệp (cày bừa, dịch vụ sau thu hoạch, dịch vụ trồng trọt), cơ khí (chế tạo, lắp ráp, sản xuất các loại máy nông lâm nghiệp, máy chuyên dùng, sửa chữa các loại máy móc, thiết bị), xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, dịch vụ ăn uống, dịch vụ kho bãi...

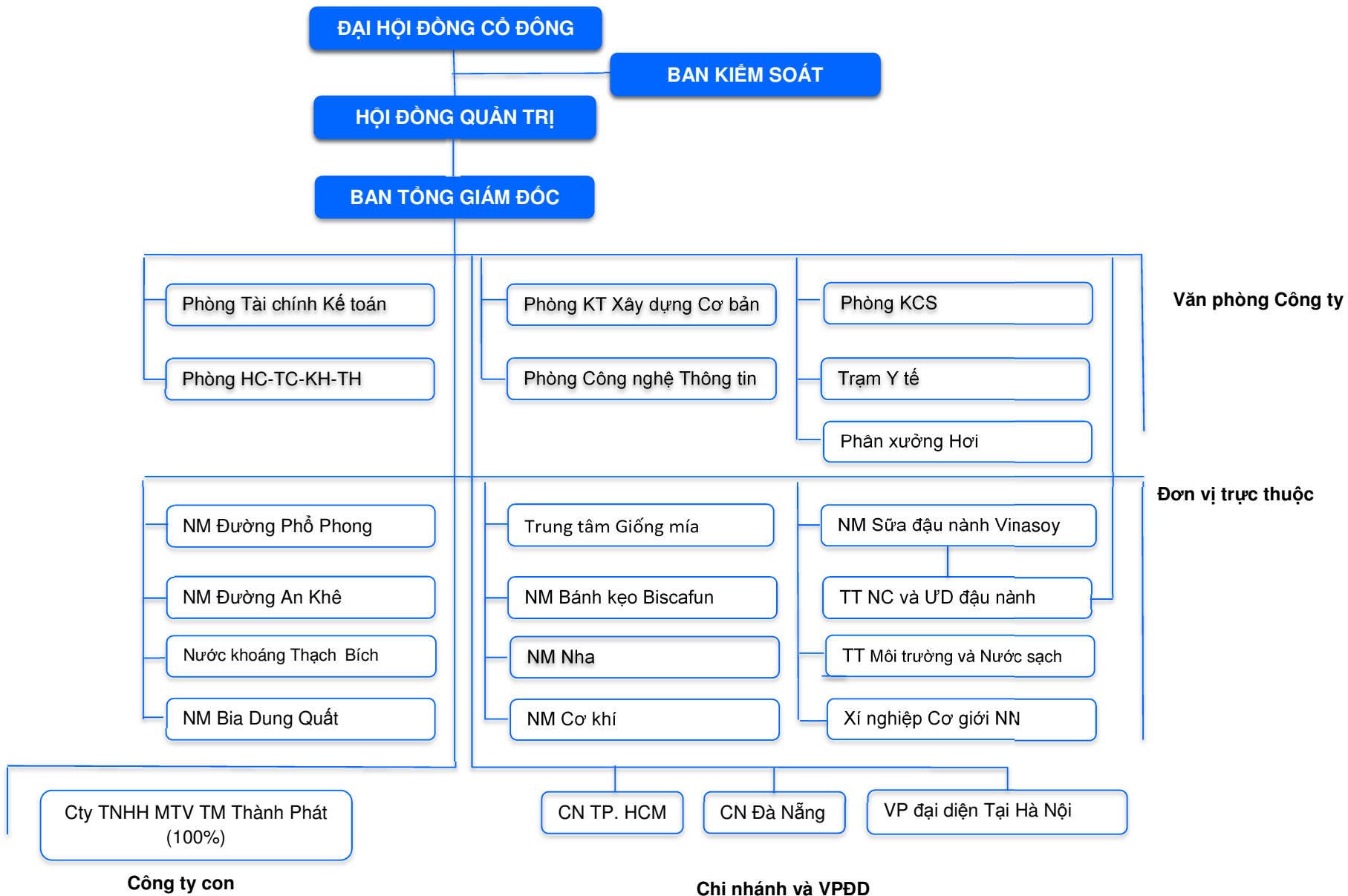
Địa bàn kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của QNS trải rộng khắp các vùng miền trên lãnh thổ Việt và xuất khẩu các sản phẩm như bánh kẹo, nước khoáng và bia ra thị trường nước ngoài (Singapore, Nga, Thái Lan).

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi có 11 đơn vị trực thuộc, 02 chi nhánh, 01 văn phòng đại diện và 01 công ty con.



Thông tin Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	VĐL thực góp	TL sở hữu
Công ty TNHH MTV TM Thành Phát	02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi	Thương mại	6 tỷ	100%

5. Định hướng phát triển



QNS luôn luôn nỗ lực trong mọi hoạt động và kinh doanh. Đồng thời QNS chú trọng vào mục tiêu và định hướng chiến lược phát triển trong tương lai cũng như chính sách được củng cố và hoàn thiện sao cho phù hợp nhất trong từng thời kỳ.

QNS xác định mục tiêu dài hạn chính là **“Đầu tư hợp lý, phát triển bền vững, gia tăng hiệu quả, tài chính lành mạnh và phòng ngừa rủi ro”**.

Và để thực hiện các mục tiêu này, trong trung và dài hạn, QNS đã đưa ra các chiến lược phát triển như sau:

- [1]** Phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là đường mía, sữa đậu nành và các sản phẩm khác.
- [2]** Xây dựng vùng nguyên liệu mía và đậu nành bền vững nhằm tạo nguồn nguyên liệu có chất lượng và ổn định cho các nhà máy sản xuất.
- [3]** Đẩy mạnh hoạt động Marketing thỏa mãn nhu cầu của thị trường mục tiêu đã lựa chọn.
- [4]** Nghiên cứu, đầu tư máy móc thiết bị và công nghệ mới; ứng dụng sáng tạo thành tựu khoa học vào trong sản xuất và quản lý. Đồng thời, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- [5]** Chú trọng vào mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.
- [6]** Đẩy mạnh củng cố năng lực tài chính và tài chính là hạt nhân cho sự phát triển ổn định và bền vững với thông điệp xuyên suốt là uy tín và trách nhiệm.

6. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Hướng đến sự phát triển bền vững, bên cạnh các mục tiêu kinh doanh, QNS còn đặc biệt chú trọng đến trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng.

Môi trường: QNS tiếp tục phát huy hiệu quả trong việc tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Hiện tại, QNS cũng đã có những giải pháp hữu hiệu đối với mục tiêu này. Hai trong số những giải pháp nằm trong chuỗi những kế hoạch cho mục tiêu môi trường là thành lập

Trung tâm Môi trường và Nước sạch và áp dụng mô hình 5S (mô hình nhằm đảm bảo môi trường làm việc gọn gàng, sạch đẹp, thoáng đãng và tiện lợi) đã được thực hiện.

Xã hội và cộng đồng: Ngoài các giá trị mà QNS mang lại cho cộng đồng, QNS vẫn luôn chuyên cần thực hiện chương trình hoạt động an sinh xã hội, từ thiện và các chương trình hỗ trợ nhằm chung tay, góp sức giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn và giúp đời sống vật chất cũng như tinh thần của con người ngày được quan tâm và nâng cao.



7. Nhận định rủi ro

Với phương châm “*Không có quá trình nào là không có rủi ro*”, QNS xác định nhận diện rủi ro là một trong những tiền đề gắn với chiến lược phát triển dài hạn của QNS. QNS nhận định các nhóm rủi ro chính đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:



QNS liên tục cập nhật tất cả các thông tin liên quan đến việc vận hành quản trị rủi ro của mình, từ những chuyển biến nội tại đến những chuyển biến bên ngoài QNS, nhằm kịp thời nắm bắt sự vận động của các yếu tố có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của QNS để có chính sách quản trị một cách có hiệu quả các rủi ro.

II. Tình hình hoạt động năm 2014

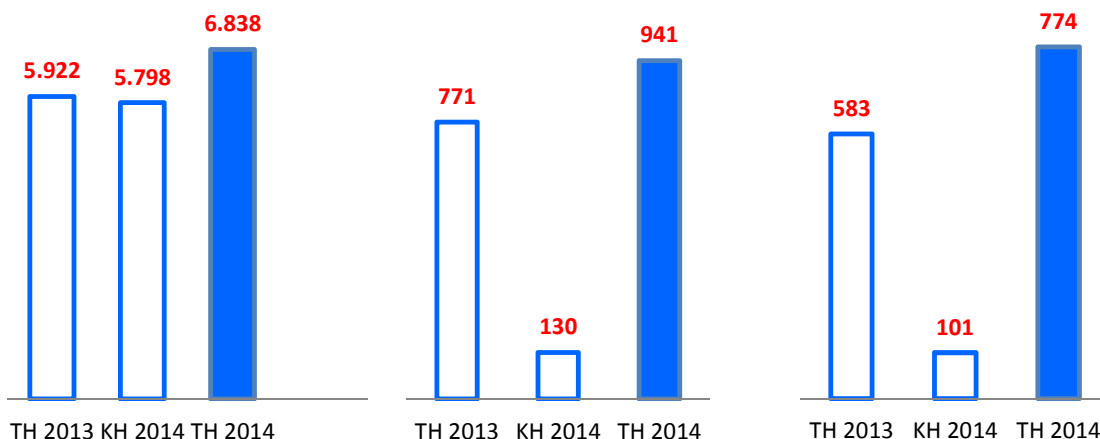
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng quan kết quả HĐ SXKD năm 2014

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	% so với KH	% Tăng trưởng
Tổng DT các hoạt động	5.921.801	5.798.166	6.838.466	18%	15%
Lợi nhuận trước thuế	770.897	130.000	941.481	624%	22%
Lợi nhuận sau thuế	582.530	101.400	774.302	664%	33%





Tổng doanh thu (tỷ đồng)

LN trước thuế (tỷ đồng)

LN sau thuế (tỷ đồng)

Kết thúc năm tài chính 2014, QNS đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông đề ra và đạt được mức tăng trưởng 2 con số so với năm 2013.

Trong đó:

- 🌸 **Tổng doanh thu các hoạt động đạt 6.838 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với năm 2013 và hoàn thành kế hoạch.**

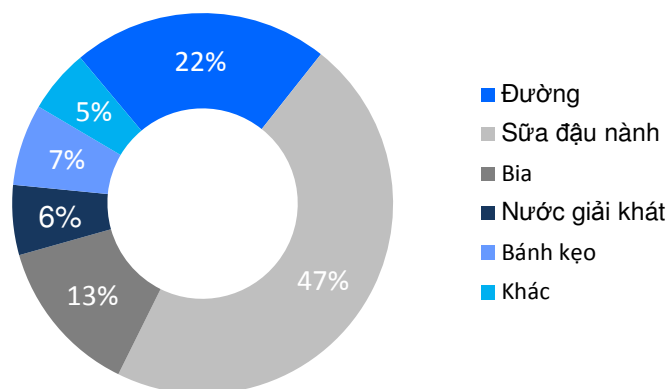
Trong đó, doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính là 6.743 tỷ đồng, tăng trưởng 16% so với năm 2013, chi tiết như sau:

Doanh thu HỖSKD (triệu đồng)	KH 2014	TH 2013	TH 2014	% so với KH 2014	% so với năm 2013
Đường	1.548.572	1.642.656	1.468.130	-5%	-11%
Sữa	2.257.132	2.120.170	3.144.824	39%	48%
Bia	965.738	911.133	899.810	-7%	-1%
Nước giải khát	306.981	368.010	399.703	30%	9%
Bánh kẹo	410.148	441.349	466.794	14%	6%
Khác	262.770	345.194	363.789	38%	5%
Tổng	5.798.166	5.828.511	6.743.050	16%	16%

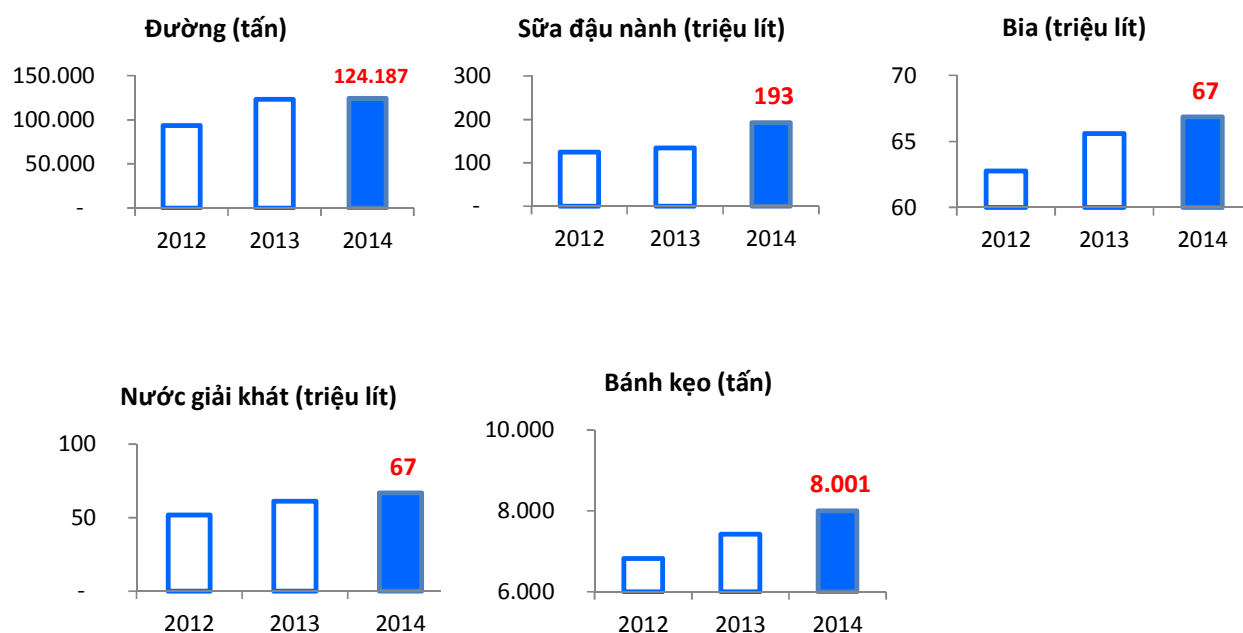
- ✓ **Doanh thu đường** đạt 1.468 tỷ đồng, giảm 11% so với năm 2013. Mặc dù sản lượng tiêu thụ đường tăng 1% so với năm 2013 nhưng do yếu tố khách quan từ việc giá đường trong nước và thế giới giảm khá sâu so với các năm trước nên doanh thu mặt hàng mía đường không đạt được như kỳ vọng.
- ✓ **Doanh thu sữa đậu nành** đạt 3.145 tỷ đồng, tăng 48% so với năm 2013, vượt 39% so với kế hoạch năm 2014 và là sản phẩm có doanh thu cao nhất chiếm gần 50% tổng doanh thu của QNS.
- ✓ **Doanh thu bia** đạt 900 tỷ đồng, đạt 93% so với kế hoạch 2014 và bằng 99% so với năm 2013.
- ✓ **Doanh thu nước giải khát** đạt gần 400 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2013 và vượt 30% so với kế hoạch 2014.
- ✓ **Doanh thu bánh kẹo** đạt 467 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2013 và vượt 14% so với kế hoạch 2014.



Cơ cấu doanh thu SPDV 2014



Chi tiết sản lượng tiêu thụ các sản phẩm tiêu biểu



Sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính của QNS năm 2014 đều vượt mức kế hoạch 2014 do Đại hội đồng cổ đông đề ra và đạt mức tăng trưởng trung bình 23% so với năm 2013. Trong đó, mức tăng trưởng sản lượng sữa đậu nành tiêu thụ năm 2014 đặc biệt ấn tượng, với mức tăng trưởng đạt 44% so với năm 2013.

- ❁ **Lợi nhuận trước thuế** vượt ngưỡng 900 tỷ đồng, đạt 941 tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với năm 2013 và gấp 7 lần so với kế hoạch.
- ❁ **Lợi nhuận sau thuế** đạt 774 tỷ đồng, tăng trưởng 33% so với năm 2013 và gấp 7,6 lần kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Số lượng nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2014, số lượng nhân viên của QNS là 4.118 người.

Đội ngũ người lao động của QNS có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao đồng thời luôn nêu cao ý thức kỷ luật, năng động và sáng tạo trong lao động.

Chính sách đối với người lao động

Ban lãnh đạo QNS luôn chú trọng việc phát triển nguồn nhân lực và coi đây là chìa khóa đem lại thành công cho QNS. Do đó, xác định con người là yếu tố trọng yếu của sự phát triển, QNS xây dựng các chính sách đãi ngộ và luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ nhân viên công ty. Một số chính sách được QNS áp dụng cụ thể như sau:

Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Nhằm đáp ứng nguồn nhân lực đảm bảo về chất lượng và phù hợp với nhu cầu, QNS đã thiết lập một quy trình tuyển dụng nhân sự hoàn toàn mới, khuyến khích và tạo tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động có cơ hội phát triển toàn diện cả về năng lực chuyên môn và cả về các kỹ năng mềm cần thiết. Điều này được thể hiện thông qua

việc QNS thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo về nghiệp vụ quản lý, kinh doanh và kỹ thuật; có chính sách đào tạo tại chỗ đối với người lao động chưa lành nghề;...

Đây chính là một trong những chính sách nhằm hoàn thiện nguồn nhân lực với đội ngũ nhân viên có trình độ, có kỹ năng, đồng thời có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài để thực hiện hiện chiến lược kinh doanh dài hạn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai của QNS.

Ngoài ra, hàng năm, QNS còn tổ chức các hoạt động phong trào đoàn thể như các chương trình văn nghệ, các hội thi, hội thao giữa các đơn vị, phòng ban, phong trào đoàn thanh niên... Qua đó, sẽ góp phần làm phong phú đời sống tinh thần cũng như tạo sự gắn kết hơn giữa người lao động và Công ty.

Chính sách về lao động và tiền lương

Người lao động của QNS được hưởng các chế độ chính sách về lao động và tiền lương theo Thỏa ước lao động tập thể và theo đúng các quy định hiện hành

của Nhà nước. Đồng thời, QNS xây dựng chính sách khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như

các hình thức xử phạt đối với các cá nhân, tập thể vi phạm thỏa ước lao động tập thể, nội quy và điều lệ công ty gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

QNS luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động, thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn cho người lao động và thực hiện các đợt kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động.



Và QNS sẽ vẫn tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển nguồn nhân lực, tiếp tục hoàn thiện các chính sách tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ, quy hoạch gắn với quyền lợi và trách nhiệm của người lao động nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong công việc.

b. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc của QNS gồm có 05 thành viên. Họ là những cá nhân đã có những đóng góp hết sức to lớn đối với sự phát triển của QNS như ngày nay.

Thông tin chi tiết về các thành viên Ban Tổng giám đốc như sau:

Ông VÕ THÀNH ĐÀNG

*Thành viên sáng lập-Chủ tịch Hội đồng
Quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng

Các chức vụ đang đảm nhiệm: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua: Trưởng phòng Kỹ thuật NM Đường Quảng Ngãi, Phó Giám đốc kỹ thuật Công ty Đường Quảng Ngãi, Thường vụ Đảng ủy Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Đường Quảng Ngãi. Hiện nay, ông cũng là Chủ tịch Hội doanh nghiệp Tỉnh Quảng Ngãi và là Thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

Ông NGUYỄN HỮU TIẾN

*Thành viên sáng lập, Phó chủ tịch Hội
đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Kinh tế*

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Cử nhân Chính trị Học viện Hành chính Quốc gia.

Các chức vụ đang đảm nhiệm: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua: Quyền Trưởng phòng Cung tiêu NM Đường Quảng Ngãi, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Phó Giám đốc Công ty Đường Quảng Ngãi.

Hiện nay, ông cũng là Thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi khóa III.

Ông CAO MINH TUẤN

*Thành viên sáng lập, Phó Tổng Giám đốc
Nguyên liệu*

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Cao cấp chính trị.

Các chức vụ đang đảm nhiệm: Phó Tổng Giám đốc, Đảng ủy viên Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua: Trưởng phòng Kế hoạch vật tư, Bí thư chi bộ Kế hoạch vật tư, Thường vụ Đảng ủy Đảng bộ Công ty Đường Quảng Ngãi.

Ông VÕ THANH HỒNG

*Thành viên sáng lập, Phó Tổng Giám đốc
Dự án*

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Trường ĐH Bách khoa Hà Nội, Cao cấp chính trị.

Các chức vụ đang đảm nhiệm: Phó Tổng Giám đốc, Thường vụ Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua: Giám đốc NM Bia Dung Quất, Phó Giám đốc Công ty Đường Quảng Ngãi; Ủy viên Mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh Quảng Ngãi.

Ông TRẦN NGỌC PHƯƠNG

*Thành viên sáng lập, Thành viên Hội
đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc kiêm
Kế toán trưởng Công ty*

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Kinh tế Tp. HCM.

Các chức vụ đang đảm nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty, Thường vụ Đảng ủy Công ty.

Chức vụ công tác đã qua: Trưởng phòng Tài chính Kế toán NM Bia Dung Quất, Phó phòng Thị trường Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Đường Quảng Ngãi, Phó Giám đốc NM Bánh kẹo, Đảng ủy viên Đảng ủy.

Tỷ lệ sở hữu của Ban Điều hành (Cập nhật theo Danh sách chốt ngày 22/12/2014)

STT	Họ tên người sở hữu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Võ Thành Đàng	4.799.194	4,08%
2	Nguyễn Hữu Tiến	718.212	0,61%
3	Cao Minh Tuấn	842.503	0,72%
4	Võ Thanh Hồng	1.600.000	1,36%
5	Trần Ngọc Phương	2.045.933	1,74%
Tổng cộng		10.005.842	8,51%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2014, trên cơ sở Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, HĐQT của QNS đã triển khai phê duyệt, Công ty đã tổ chức thực hiện công tác đầu tư cho rất nhiều hạng mục phục vụ cho định hướng phát triển bền vững của QNS. Một số dự án tiêu biểu như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Dự án	Tổng VĐT được phê duyệt
1	Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN Dự án hiện đang được triển khai ở giai đoạn 1. Dự kiến đến năm 2016, Nhà máy sẽ hoạt động với công suất 18.000 TMN.	1.118.923
2	Dự án Khoa học Công nghệ: Đầu tư máy móc, thiết bị cơ giới hóa trồng, chăm sóc, thu hoạch mía công nghệ cao, tạo và nhân rộng cánh đồng mía mẫu lớn. Mục đích của dự án là nhằm phát triển rộng mô hình cơ giới hoá trên các vùng nguyên liệu mía, tiến đến việc xây dựng vùng nguyên liệu mía tập trung, sản xuất mía công nghiệp.	47.231
3	Dự án đầu tư mở rộng Giai đoạn II của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Bắc Ninh – Nâng công suất từ 90 triệu lít/năm lên 180 triệu lít/năm.	676.517
4	Dự án đầu tư Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Đậu nành Vinasoy – Nhà máy Sữa Đậu nành Việt Nam Vinasoy. Nhằm phục vụ cho việc xây dựng các vùng nguyên liệu đậu nành, tạo nguồn nguyên liệu có chất lượng, ổn định cho sản xuất và phát triển các sản phẩm được chế biến từ đậu nành.	25.987
5	Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê – Gia Lai QNS đang thực hiện các thủ tục pháp lý để triển khai	1.342.148
6	Dự án khác	34.164
TỔNG		3.244.970

Tổng mức đầu tư đã thực hiện đến 31/12/2014 là 1.642 tỷ đồng, trong đó đã giải ngân trong năm là 350 tỷ đồng.

b. Các khoản đầu tư tài chính

Tính đến 31/12/2014, QNS không phát sinh các khoản đầu tư tài chính mới. Hiện QNS có khoản đầu tư cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông lâm nghiệp Quảng Ngãi, với giá trị 1.527.928.800 đồng.

c. Công ty con

Công ty TNHH MTV Thương mại Thành Phát

Các thông tin tài chính cơ bản

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2013	2014	Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản (31/12)	382.251	863.961	226%
3	Doanh thu	983.836	988.943	0,52%
4	Lợi nhuận trước thuế	46.771	74.973	60,03%
5	Lợi nhuận sau thuế	45.567	67.348	47,80%

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2013	2014	Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản (31/12)	4.011.710	3.944.961	-2%
2	Doanh thu thuần	5.543.754	6.463.080	17%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	753.569	917.201	22%
4	Lợi nhuận khác	17.329	24.281	40%
5	Lợi nhuận trước thuế	770.897	941.481	22%
6	Lợi nhuận sau thuế	582.530	774.302	33%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

	Chỉ tiêu	2013	2014
1	Các chỉ số về khả năng thanh toán (lần)		
	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	1,01	1,06
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,77	0,79
2	Các chỉ số về cơ cấu vốn (lần)		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,57	0,56
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,32	1,27
3	Các chỉ số về hiệu quả hoạt động (lần)		
	Vòng quay hàng tồn kho	10,5	9,1
	Doanh thu thuần/BQ Tổng TS	1,6	1,6
4	Các chỉ số về khả năng sinh lời		
	LN sau thuế/DTT	11%	12%
	ROE	36%	45%
	ROA	17%	19%



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

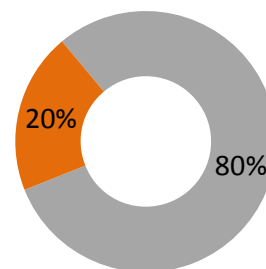
Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	SL CP chuyển nhượng tự do	SL CP hạn chế chuyển nhượng
117.513.304	Cổ phần phổ thông	109.912.767	7.600.537

b. Cơ cấu cổ đông

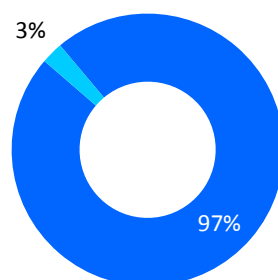
Cơ cấu cổ đông cập nhật theo danh sách cổ đông ngày 22/12/2014 căn cứ theo số liệu cổ phiếu đang lưu hành.

Sở hữu theo nhóm cổ đông	CP	%
Cá nhân	94.178.305	80,1%
Cổ đông nội bộ	66.642.067	56,7%
NĐT chiến lược	751.719	0,6%
Cổ đông ngoài	26.784.519	22,8%
Tổ chức	23.334.999	19,9%
Cổ đông ngoài	23.334.999	19,9%
Tổng	117.513.304	100,00%
Sở hữu theo khu vực địa lý	CP	%
Việt Nam	114.438.294	97,4%
Cá nhân	94.034.865	80,0%
Tổ chức	20.403.429	17,4%
Nước ngoài	3.075.010	2,6%
Cá nhân	70.000	0,1%
Tổ chức	3.005.010	2,6%
Tổng	97.928.353	100,00%

■ Cá nhân ■ Tổ chức



■ Việt Nam ■ Nước ngoài



Danh sách cổ đông lớn

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV TM Thành Phát	02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi	19.016.618	16,2%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu và chi trả cổ tức trong năm

Trong năm 2014, Công ty CP Đường Quảng Ngãi đã thực hiện phát hành cổ phiếu như sau:

Căn cứ vào Nghị quyết số 20/NQ/CPĐQN-ĐHĐCĐ2014 ngày 12/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Công ty đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20%, tổng số CP phát hành là 19.584.951, nâng vốn điều lệ lên 1.175.133.040.000 đồng.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

941

TỶ ĐỒNG

TĂNG 22% SO VỚI NĂM 2013

Sau 3 năm thực hiện kế hoạch 5 năm từ 2011-2015, bức tranh nền kinh tế Việt Nam năm 2014 được cho là đang dần khởi sắc. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát và đà tăng trưởng được phục hồi trong hầu hết các ngành, lĩnh vực là một trong những điểm sáng trong bức tranh ấy. Trong đó, tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 5,98% cao nhất từ 2011 đến nay, tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp đạt 7,6% và lạm phát cả năm được kiểm soát ở mức thấp.

Và không nằm ngoài vòng phục hồi kinh tế của Việt Nam, QNS cũng có một năm hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích kinh tế. Các chỉ tiêu kế hoạch trong kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đề ra cho năm 2014, QNS đã thực hiện một cách xuất sắc, đặc biệt là các chỉ tiêu về tài chính.

✓ **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kết quả HĐKD 3 năm gần nhất (2012-2014)

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2012	2013	2014	Tăng trưởng BQ
Tổng DT các HĐ	5.161	5.922	6.838	18%
DThu HĐ SXKD	5.062	5.829	6.743	18%
LN trước thuế	758	771	941	15%
LN sau thuế	708	583	774	13%
EPS (đ/CP)	11.740	6.322	7.556	18%

(Chi tiết đánh giá kết quả hoạt động năm 2014 tại Tình hình hoạt động năm 2014)

Tình hình các hoạt động sản xuất trong năm 2014

Về hoạt động sản xuất mía đường

Năm 2014, tình hình tiêu thụ đường trong cả nước gặp khó khăn, giá đường trong nước giảm mạnh, nhiều nhà máy đường gặp khó khăn do thiếu vốn phục vụ sản xuất; tiêu thụ khó khăn, một số doanh nghiệp mía đường buộc phải bán tháo sản phẩm để giảm chi phí lưu kho; giá thành sản phẩm cao hơn giá bán, nhiều nhà máy đường thua lỗ, ...

Khắc phục những khó khăn chung của toàn ngành, trên cơ sở các dây chuyền máy móc thiết bị đã được đầu tư trong những năm qua, tập thể cán bộ quản lý, kỹ sư, công nhân lao động của các

đơn vị sản xuất đường mía và phục vụ sản xuất đường mía đã không ngừng sáng tạo, có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất đường mía, tăng hiệu suất thu hồi, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu,... góp phần giảm giá thành sản phẩm; giúp cho hoạt động sản xuất đường mía của QNS đứng vững trong bối cảnh khó khăn của ngành mía đường hiện nay.

Về sản xuất kinh doanh sản phẩm sữa đậu nành

Với hai nhà máy sản xuất sữa đậu nành tại Quảng Ngãi và Bắc Ninh cùng với Trung tâm nghiên cứu ứng dụng đậu nành, đã hình thành một hệ thống sản phẩm mang lại hiệu quả kinh doanh cao và có nhiều tiềm năng trong tương lai, cụ thể:

✓ Được đầu tư máy móc thiết bị công nghệ hiện đại, tập thể người lao động đã không ngừng nghiên cứu, sáng tạo, khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị, phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Đội ngũ nhân viên thị trường năng động nhiệt huyết trong việc mở rộng và phát triển thị trường, xây dựng hệ thống phân phối sản phẩm Vinasoy luôn duy trì tốt về số lượng và chất lượng điểm bán.

✓ Chất lượng sản phẩm ổn định và được người tiêu dùng đánh giá cao, sản phẩm sữa đậu nành Vinasoy tiếp tục là thương hiệu mạnh, dẫn đầu thị phần với 82% và là nhà sản xuất dẫn đầu ngành hàng sữa đậu nành trong cả nước.

Kết quả trong năm 2014, năng suất lao động tăng 10%, tăng trưởng sản lượng đạt 44%. Đặc biệt, nhãn hàng Fami lần đầu được lọt vào TOP 3 sản phẩm bán chạy nhất ở thị trường nông thôn trong ngành hàng thức uống (theo Kantar World Panel).

Về sản xuất kinh doanh các sản phẩm khác

✓ Sản lượng tiêu thụ bánh kẹo đạt mức tăng trưởng 8% trong năm 2014 là một cố gắng lớn của tập thể người lao động tại Nhà máy Bánh kẹo Biscafun trong điều kiện cạnh tranh gay gắt. Để tiếp tục trụ vững, Nhà máy áp dụng các biện pháp để quản trị chi phí đầu vào ngày càng chặt chẽ, hợp lý, chất lượng sản phẩm ngày càng nâng cao.

✓ Sau khi hoàn thành giai đoạn mở rộng nâng công suất lên 100 triệu lít/năm, sản phẩm Bia Dung Quất không ngừng được cải thiện và nâng cao về chất lượng, đổi mới mẫu mã để thỏa mãn tốt hơn nhu cầu của khách hàng, cải tiến các dịch vụ bán hàng, phong cách phục vụ chăm sóc khách hàng.

Hoạt động PR, tiếp xúc khách hàng, hỗ trợ cộng đồng được đẩy mạnh, công tác giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu Bia Dung Quất bước đầu đạt được những kết quả tốt.

✓ Bên cạnh việc QNS đầu tư đổi mới thiết bị, từng bước tự động hóa nhằm tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm. Lực lượng công nhân lao động Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích đã không ngừng nâng cao tính sáng tạo trong việc tập trung cải tạo chiều sâu các máy móc thiết bị hiện có để duy trì hoạt động ổn định, giảm các thao tác thừa, nâng cao hiệu quả hoạt động của các dây chuyền sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm tiêu hao vật tư, nguyên nhiên vật liệu, đảm bảo an toàn lao động, an toàn thực phẩm, an toàn trong việc xả thải ra môi trường.

Thị trường tiêu thụ ngày càng được mở rộng và củng cố về mạng lưới và hệ thống kênh phân phối. Các sản phẩm của NM Nước khoáng Thạch Bích tiếp tục duy trì các danh hiệu: Hàng Việt Nam chất lượng cao, sản phẩm dịch vụ hoàn hảo, sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia.



✓ Hoạt động trong điều kiện công nghệ lạc hậu, thiết bị đã quá cũ và không đồng bộ, nhưng cán bộ nhà máy Nha luôn cố gắng trong việc ổn định chất lượng sản phẩm, sản xuất ra các loại nha cao cấp để đáp ứng nhu cầu của thị trường. Tuy nhiên công tác thị trường gặp nhiều khó khăn nên sản lượng tiêu thụ trong năm 2014 giảm 3% so với năm 2013.

Về hoạt động kinh doanh thương mại

Với đặc điểm hoạt động thương mại dịch vụ, Công ty TNHH MTV TM Thành Phát đã đảm nhận tốt vai trò tiêu thụ các sản phẩm: đường RS, Bia Dung Quất, ... đồng thời góp phần vào quá trình hoạt động sản xuất ổn định của các đơn vị trực thuộc của QNS thông qua hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị kịp thời, hiệu quả.

Thông qua lĩnh vực hoạt động xuất nhập khẩu, Công ty TNHH MTV TM Thành Phát đã cùng với các đơn vị trực thuộc của QNS đẩy mạnh việc giới thiệu, quảng bá và đưa các sản phẩm của QNS ra thị trường nước ngoài.

2. Tình hình tài chính

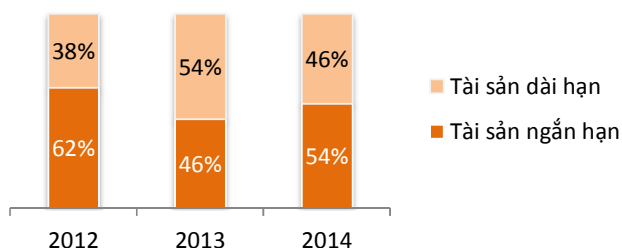
QNS tiếp tục củng cố vị thế trong kinh doanh đồng thời cùng với sức mạnh về năng lực tài chính, sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu một cách hiệu quả thông qua các dự án đầu tư mang tính chiến lược dài hạn, xoay vòng nguồn tiền mặt kịp thời đủ cung ứng cho nhu cầu đầu tư và nhu cầu vốn lưu động. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn qua các năm được điều chỉnh cho phù hợp với từng thời kỳ nhằm đảm bảo một cấu trúc vốn tối ưu cho QNS.

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/ 2013	31/12/ 2014	Tăng/giảm
Tổng tài sản	4.011.710	3.944.961	-1,66%
Tài sản ngắn hạn	1.842.294	2.125.104	15%
Tài sản dài hạn	2.169.417	1.819.858	-16%
Tổng nguồn vốn	4.011.710	3.944.961	-1,66%
Nợ phải trả	2.286.232	2.209.898	-3%
Vốn chủ sở hữu	1.725.478	1.735.063	1%

Cơ cấu tài sản

Tại thời điểm 31/12/2014, tổng tài sản của QNS là 3.945 tỷ đồng, giảm 1,66% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, có sự chuyển dịch từ tài sản dài hạn sang ngắn hạn, tài sản ngắn hạn là 2.125 tỷ đồng, chiếm 49% tổng tài sản và tài sản dài hạn là 1.820 tỷ đồng, chiếm 51% tổng tài sản.



Cơ cấu tài sản theo chu kỳ luân chuyển: tài sản dài hạn đạt 1.820 tỷ đồng, chiếm 46% tổng tài sản và tài sản ngắn hạn đạt 2.125 tỷ đồng, chiếm 54% tổng tài sản.

Cơ cấu tài sản theo khoản mục: tài sản cố định tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu

tài sản (~42%), tiếp đến là hàng tồn kho (18%), đầu tư tài chính ngắn hạn (13%) và tiền và các khoản tương đương tiền (11%), còn lại là các khoản mục khác.

Năm 2014, QNS tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư mở rộng và tổng chi cho đầu tư đạt hơn 350 tỷ đồng, 100% khoản chi đầu tư hoàn toàn bằng vốn tự có và không đi vay nợ của các tổ chức khác.

Cơ cấu nguồn vốn

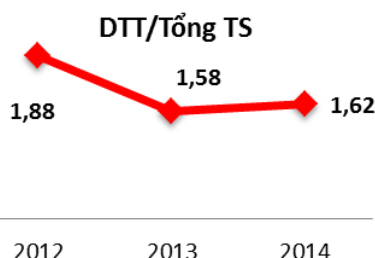
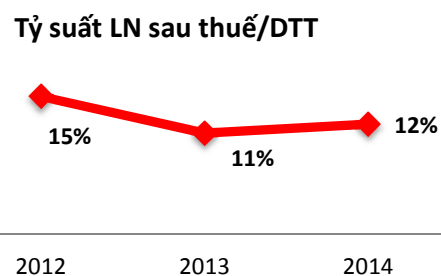
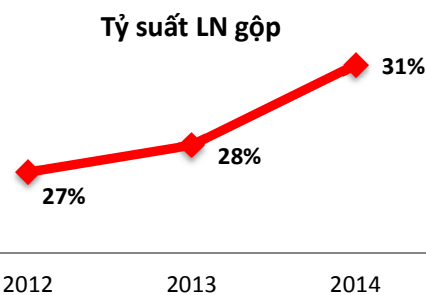
Trong cơ cấu nguồn vốn, vốn sở hữu/tổng nguồn vốn được duy trì ở mức 44-50 % liên tục từ 2012-2014. Vốn chủ sở hữu năm 2014 đạt 1.735 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2013, đạt mức tăng trưởng bình quân 22% từ 2012-2014. Các khoản nợ ngắn hạn đều nằm trong hạn mức cho phép và được đảm bảo thanh toán đúng hạn cho nhà cung cấp bằng tiền mặt. Tính thanh khoản của Công ty luôn ở mức cao thể hiện qua khả năng thanh toán hiện hành luôn >1.

Khả năng sinh lợi

Chỉ tiêu	2012	2013	2014
Khả năng sinh lợi			
EPS (đ/CP)	11.740	6.322	7.556
Tỷ suất LN gộp	27%	28%	31%
Tỷ suất LN sau thuế/DTT	15%	11%	12%
Năng lực hoạt động			
ROE	57%	36%	45%
ROA	28%	17%	19%
DTT/Tổng TS	1,88	1,58	1,62

Các tỷ số về khả năng sinh lời và năng lực hoạt động của QNS được duy trì ổn định qua các năm. Năm 2014 là năm dần phục hồi hầu hết các chỉ số về khả năng sinh lợi và năng lực hoạt động của QNS.

- Tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 31%, tăng 3% so với năm 2013 và tăng liên tục trong 3 năm từ 2012-2014. Trong đó, năm 2014, nhóm sữa đậu nành là sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận gộp cao nhất trong các nhóm sản phẩm với tỷ suất lợi nhuận gộp đạt đến 43%.
- Tỷ suất LNST/DTT đạt 12%, tăng 1% so với năm 2013
- ROE đạt 45%, tăng 9% so với năm 2013
- ROA đạt 19%, tăng 2% so với năm 2013. (ROE, ROA tăng chủ yếu do lợi nhuận sau thuế tăng)
- DTT/Tổng TS đạt 1,62, tăng 0,4 so với năm 2013



3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý

- Hoàn thiện và điều chỉnh cơ cấu tổ chức, quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình quản lý. QNS tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000, HACCP, đồng thời công tác đánh giá chất lượng nội bộ theo quy chuẩn ISO được thực hiện một cách chặt chẽ.
- QNS tiếp tục thực hiện áp dụng Quy chế 5S (Sàng lọc – Sắp xếp – Sạch sẽ - Săn sóc – Sẵn sàng) cho toàn công ty nhằm tăng cường xây dựng ý thức cải tiến cho người lao động tại nơi làm việc, xây dựng tinh thần đoàn kết và phát triển vai trò lãnh đạo của Ban lãnh đạo và xây dựng cơ sở để đưa vào kỹ thuật cải tiến.
- Đối với chính sách cho người lao động Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. QNS thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang bị quần áo, BHLĐ, bồi dưỡng độc hại của Công ty luôn được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng quy định. Hàng năm Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan, nghỉ mát,... trong và ngoài nước nhằm tái tạo sức lao động sau thời gian làm việc.

4. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

Với những dự báo về kinh tế trong nước cũng như toàn cầu cũng như các nguồn lực hiện có và khả năng của QNS, Ban Tổng Giám đốc sẽ triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Hội đồng quản trị đề ra như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
Vốn điều lệ	Triệu đồng	1.410.160
Tổng doanh thu	Triệu đồng	7.531.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	182.000
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Triệu đồng	>15%

IV. Báo cáo và đánh giá của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá về các mặt hoạt động của QNS

TỶ SUẤT SINH LỢI TRÊN VỐN CHỦ SỞ HỮU

45%

TỔNG DOANH THU

6.838 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

774 TỶ ĐỒNG

TỶ SUẤT LN GỘP

31%

Với những diễn biến của nền kinh tế và những diễn biến trong hoạt động của QNS trong năm 2014 vừa qua, Hội đồng quản trị đánh giá rất cao những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh của QNS trong năm 2014.



Năm qua, QNS tiếp tục tăng trưởng và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Doanh thu và lợi nhuận thực hiện đều vượt mức kế hoạch. Mức lợi nhuận trước thuế đạt 941 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2013 và lợi nhuận sau thuế đạt 774 tỷ đồng, tăng 33% so với năm 2013. Trong khi ngành sản xuất mía đường năm qua gặp rất nhiều khó khăn thì nhóm sản xuất sản phẩm sữa đậu nành đã kịp thời cứu cánh khi đóng góp đến 67% trong cơ cấu lợi nhuận gộp của QNS. Các tiêu chí về năng lực tài chính, QNS đều đạt mức đảm bảo.

Và bên cạnh các kết quả đạt được về tài chính và hoạt động kinh doanh, QNS cũng đã đạt được những kết quả quan trọng khác trong một số mặt hoạt động như:

🌸 Công tác phát hành tăng vốn:

Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 đã quyết nghị Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán NN chấp nhận. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo hoàn thành công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ **979.284 triệu đồng lên 1.175.133 triệu đồng**, theo phương thức: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 cho Cổ đông hiện hữu tương ứng theo tỷ lệ 20% trên số cổ phần hiện hữu, tăng **195.849 triệu đồng**.

🌸 Thực hiện ứng cổ tức bằng tiền mặt:

- *Đợt 1:* Tỷ lệ cổ tức ứng là 10%, thực hiện chi ứng trong tháng 7/2014.
- *Đợt 2:* Tỷ lệ cổ tức ứng là 10%, thực hiện chi ứng trong tháng 01/2015.

🌸 Công tác chỉ đạo điều hành:

✓ Công tác đầu tư phát triển:

QNS luôn chú trọng công tác đầu tư cho nghiên cứu và phát triển. Ngoài việc khai thác tốt các máy móc thiết bị hiện có, Công ty tiếp tục đầu tư các máy móc thiết bị hiện đại, giảm chi phí, nâng cao chất lượng nhằm tăng hiệu quả trong sản xuất và tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Trước những diễn biến của kinh tế trong nước và thế giới, giá đường giảm sâu nhưng nhờ công tác quản trị tài chính năng động và linh hoạt nên tình hình tài chính được giữ vững và phát triển tốt góp phần quan trọng để hoạt động SX-KD tăng trưởng và hiệu quả.

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư được Đại hội Cổ đông thường niên thông qua, Hội đồng Quản trị đã triển khai phê duyệt, tổ chức thực hiện công tác đầu tư chặt chẽ, tiết kiệm và đảm bảo hiệu quả.

Tổng giá trị vốn đầu tư đã được phê duyệt trong năm 2014 là: 3.244.970 triệu đồng.

✓ Công tác tổ chức quản lý:

- QNS xây dựng quy chế tuyển dụng nhân sự nhằm thu hút, đào tạo và đánh giá hiệu quả công việc, đồng thời đào tạo bồi dưỡng đội ngũ quản lý kế cận.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên đánh giá và có những quyết định về tổ chức, nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động. Với nhiều thay đổi trong cơ cấu tổ chức bộ máy, ứng dụng các chương trình quản lý hiện đại như: 5S, MFCA, Kaizen, ERP, HACCP, BSC, KPI... .
- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo các qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty; thông qua kiểm tra, giám sát và công tác kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm để điều chỉnh kịp thời.



- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, điều chỉnh chính sách tiền lương – thu nhập kịp thời và phù hợp nhằm phát huy cao độ tính chủ động sáng tạo của người lao động, nâng cao hiệu quả.
- Chỉ đạo tiếp tục tạo nguồn và sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ, Quy chế sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý trong quản lý SX-KD nhằm kích thích tạo đòn bẩy sáng tạo của người lao động.

✓ **Công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

Hội đồng Quản trị luôn chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đặc biệt là công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của Hội đồng Quản trị đều được sự đồng thuận trong các tổ chức chính trị - xã hội nên việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh thuận lợi, đạt kết quả cao.

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động, Hội đồng Quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Ban điều hành, tạo sự nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của Ban điều hành.

Ngoài các hoạt động trên, QNS cũng đã đạt những kết quả rất tốt ở các mặt hoạt động khác góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc QNS

Những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã phần nào minh chứng được hiệu quả và nỗ lực rất lớn trong việc điều hành của Ban Tổng giám đốc QNS. Trong các công tác điều hành hoạt động, Ban Tổng giám đốc QNS đã hoàn thành rất tốt các nhiệm vụ, trong đó có một số số công việc chính như sau:

- Triển khai, vận dụng đúng và linh hoạt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc nhạy bén và năng động trong dự báo, trong xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD. Công tác đầu tư xây dựng kế hoạch, quản trị nhân sự và quản trị tài chính linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn, phát huy hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ.

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

🌸 Định hướng hoạt động của HĐQT

Năm 2015, HĐQT tiếp tục theo dõi nắm bắt những chính sách của chính phủ trong việc lãnh đạo nền kinh tế của đất nước để tận dụng cơ hội và phát huy những thế mạnh vốn có. Đồng thời đề ra một số định hướng chủ yếu như sau:

- Xây dựng chính sách kinh doanh linh hoạt, thường xuyên theo dõi sát sao diễn biến thực tế tình hình kinh tế và hoạt động kinh doanh để chủ động điều chỉnh và kịp thời đưa ra các định

hướng, giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm ứng phó trước tình hình đã được dự báo là vẫn còn nhiều khó khăn.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chương trình phát triển nguồn nhân lực của QNS trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có, kết hợp thu hút và tuyển chọn nhân sự từ bên ngoài. QNS cũng thực hiện các chương trình đào tạo nhằm cập nhật kịp thời kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý và người lao động. Đồng thời phát hiện bồi dưỡng đội ngũ quản trị kế cận.
- Tăng cường xây dựng thương hiệu và hệ thống nhận diện thương hiệu của các sản phẩm và của QNS. Đồng thời tận dụng uy tín thương hiệu để phát triển SX-KD nhằm gia tăng nguồn thu, đảm bảo mang lại hiệu quả cao.
- Tăng cường đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng các phương pháp quản trị tiên tiến để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức của QNS tinh gọn, linh hoạt và năng động.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, lành mạnh hoá công tác tài chính để tạo sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.
- Tăng cường rà soát công tác đầu tư, khai thác các dự án đầu tư một cách hiệu quả.
- Tiếp tục xây dựng văn hoá doanh nghiệp phù hợp với sự phát triển bền vững của QNS.
- Phát huy sử dụng Quỹ Phát triển khoa học & công nghệ, tổ chức quản lý điều hành các hoạt động của Quỹ có hiệu quả theo đúng quy định của Pháp luật nhằm khuyến khích Công ty nâng cao sức cạnh tranh thông qua nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ và thiết bị tạo ra sản phẩm mới, hợp lý hoá sản xuất nhằm mang lại hiệu quả cao.

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản

Tiếp tục chỉ đạo để triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án đã được phê duyệt trong năm 2014 như sau:

- Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất sản lượng sửa đậu nành lên 300 triệu lít/năm.
- Dự án đầu tư để mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê từ 10.000 TMN lên 18.000 TMN.
- Thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Ethanol – Phân hữu cơ sinh học tại Huyện Đăk Pơ – Tỉnh Gia Lai với công suất giai đoạn 1 là 50 triệu lít ethanol/năm, phân hữu cơ sinh học 35.000 tấn/năm, định hướng mở rộng nâng công suất giai đoạn 2 lên 100 triệu lít/năm.
- Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê

Giải pháp thực hiện

Trên cơ sở những định hướng phát triển trong năm 2015, Hội đồng Quản trị sẽ tập trung chỉ đạo một số công việc cụ thể như sau:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, triển khai thực hiện các Dự án theo đúng thủ tục, trình tự và hiệu quả.
- Tiếp tục củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức; nâng cao năng lực quản lý điều hành; phát triển



nguồn nhân lực có kỹ năng; tăng cường vai trò chủ động, linh hoạt của các phòng chức năng và đơn vị thành viên nhằm tạo hiệu quả cao trong SX-KD.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung và xây dựng mới các qui chế, qui định của Công ty nhằm đưa hoạt động của Công ty đi vào nề nếp.
- Duy trì Thương hiệu Quốc gia của sản phẩm Nước khoáng Thạch Bích và xây dựng Thương hiệu Quốc gia đối với sản phẩm Sữa Vinasoy, Bánh kẹo Biscafun... .
- Sử dụng nhiều biện pháp để khai thác hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu nhằm mang lại tối đa tỷ suất lợi nhuận trên vốn; tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, quản lý chi phí tiết kiệm nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Thuê các chuyên gia có kinh nghiệm thực tế về các lĩnh vực quản trị tài chính, quản trị nhân sự, kỹ thuật để tư vấn cho Công ty.
- Tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả làm đòn bẩy kích thích SX-KD phát triển, mang lại hiệu quả cao.

Với các kế hoạch, định hướng và giải pháp thực hiện như trên, HĐQT cam kết sẽ chỉ đạo các hoạt động của QNS theo hướng: Đảm bảo sự phát triển của QNS gắn liền với đảm bảo quyền lợi của cổ đông và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động để từ đó tạo ra những giá trị mới cho QNS.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT của QNS gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hiện tại là 05 năm (từ 2011-2015)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Võ Thành Đàng	Chủ tịch HĐQT	4.799.194	4,08%
2	Nguyễn Tấn Cương	Phó Chủ tịch HĐQT thường trực	1.330.449	1,13%
3	Nguyễn Hữu Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	718.212	0,61%
4	Trần Ngọc Phương	Thành viên HĐQT	2.045.933	1,74%
5	Ngô Văn Tụ	Thành viên HĐQT	1.070.436	0,91%
6	Nguyễn Chí	Thành viên HĐQT	219.636	0,19%
7	Đặng Phú Quý	Thành viên HĐQT	826.514	0,70%

(Cập nhật theo Danh sách chốt ngày 22/12/2014)

100% thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi đã tiến hành các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản nhằm có các chỉ đạo kịp thời về hoạt động của QNS trong từng thời kỳ, điều chỉnh linh hoạt theo thực tế diễn biến nền kinh tế và xem xét các quyết định thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT. Tất cả các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, với tư cách là quan sát viên.

Năm 2014, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 09 kỳ họp, 05 kỳ họp lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014.

Báo cáo ghi nhận nội dung chính và kết quả thông qua các Nghị quyết được đưa ra tại các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV tham dự	Nội dung
1.	09/NQ/CPĐQN- HĐQT	26/03/2014	7/7	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2014 của Công ty để trình Đại hội đồng Cổ đông quyết định.2. Quyết định về thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội.3. Thông qua toàn bộ chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 về tiến trình, công tác tổ chức Đại hội.4. Thông qua nội dung các Báo cáo và Phương án để trình ra Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 biểu quyết và quyết định.5. Quyết định thực hiện Phương án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy Đường Phổ Phong.6. Quyết định điều chỉnh tăng vốn và hạng mục đầu tư Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Trạm xử lý nước thải tập trung từ 1.500m³/ ngày đêm lên 3.000m³/ ngày đêm của Trung tâm Môi trường và Nước sạch.7. Quyết định việc nâng lương đến hạn lên lương cho 02 cán bộ quản lý do Hội đồng Quản trị Công ty bổ nhiệm.8. Quyết định bổ nhiệm ông: Huỳnh Sơn Hải – Kỹ sư Công nghệ Thực phẩm; giữ chức Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Đậu nành Vinasoy (VSAC) kiêm giữ chức Phó Giám đốc Nhà máy Sữa Đậu nành Việt Nam Vinasoy.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV tham dự	Nội dung
2.	20/NQ/CPĐQN- ĐHĐCĐ2014	12/04/2014	7/7	<p>Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014.</p> <p>1. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác điều hành quản lý Công ty năm 2013 và phương hướng năm 2014.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p>
				<p>3. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh tài chính năm 2013, kế hoạch năm 2014 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p> <p>4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2013.</p> <p>5. Thống nhất và phê chuẩn các Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2013; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.</p> <p>6. Thống nhất và phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.</p> <p>7. Thống nhất và phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty.</p> <p>8. Thống nhất và phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.</p> <p>9. Thống nhất thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2014.</p>
3.	24/NQ/CPĐQN- HĐQT	07/5/2014	7/7	<p>Quyết định thời điểm chốt danh sách Cổ đông để trả cổ tức năm 2013 theo Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 thông qua: 17 giờ ngày 15/5/2014.</p>
4.	27/NQ/CPĐQN-	20/05/2014	7/7	<p>Quyết định Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát tiếp tục mua với tổng số</p>

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV tham dự	Nội dung
	HĐQT			lượng cổ phần: Nhỏ hơn (<) 25% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của QNS (Kể cả số lượng cổ phần Công ty Thương mại Thành Phát đã mua kể từ ngày 07/8/2012 đến nay), giá mua theo giá thị trường tại thời điểm mua.
5.	30/NQ/CPĐQN- HĐQT	14/06/2014	7/7	<p>1. Thông qua Dự án khả thi đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN.</p> <p>2. Thông qua Dự án đầu tư máy móc, thiết bị cơ giới hóa trồng, chăm sóc, thu hoạch mía công nghệ cao, tạo và nhân rộng cánh đồng mía mẫu lớn giúp giảm lao động, giảm thất thoát, tăng năng suất, tăng thu nhập, phát triển mía đường bền vững trong cạnh tranh, hội nhập.</p> <p>3. Thông qua việc ứng cổ tức đợt I năm 2014.</p> <p>4. Quyết định thông qua việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).</p> <p>5. Thông qua việc bổ nhiệm Công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2014 (Gồm báo cáo tài chính bán niên và năm 2014).</p>
6.	39/NQ/CPĐQN- HĐQT	25/08/2014	7/7	Thông qua điều chỉnh nội dung Khoản 1, Điều 5 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi về vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập sau khi Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành bằng hình thức: Trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20%, tăng vốn Điều lệ từ 979.283.530.000 đồng lên 1.175.133.040.000 đồng.
7.	43/NQ/CPĐQN- HĐQT	11/09/2014	7/7	<p>1. Thông qua Dự án đầu tư mở rộng giai đoạn II của Nhà máy Sửa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh – Nâng công suất từ 90 triệu lít/năm lên 180 triệu lít/năm.</p> <p>2. Thông qua việc điều chỉnh bổ sung hạng mục đầu tư và tổng mức đầu tư của Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Dung Quất từ 50 triệu lít/năm lên 100 triệu lít/năm.</p>

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	SL TV tham dự	Nội dung
8.	48/NQ/CPĐQN- HĐQT	08/11/2014	7/7	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Dự án đầu tư Nhà máy Nhiệt điện sinh khối An Khê – Gia Lai với sản lượng điện sản xuất 263 triệu KWh, trong đó sản lượng điện thương phẩm bán cho EVN 167 triệu KWh. 2. Thông qua Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Đậu nành Vinasoy. 3. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm Giống Mía đối với Ông Võ Văn Lai và điều chuyển về công tác tại Phòng KT – XDCB Công ty. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 21/10/2014.
9.	52/NQ/CPĐQN- HĐQT	05/12/2014	7/7	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Kế hoạch ứng cổ tức đợt II năm 2014. 2. Thông qua việc Ông Võ Thành Đàng tiếp tục đảm nhận chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Trong năm qua, có thể nói hoạt động của HĐQT đã đạt được những kết quả rất tốt, luôn có sự đồng thuận nhất trí cao, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT được tăng cường. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình, luôn hành động vì lợi ích của cổ đông.

HĐQT đã phối hợp nhịp nhàng với Ban Tổng giám đốc để chỉ đạo và điều hành hoạt động của QNS một cách linh hoạt theo tình hình thực tế trên cơ sở bám sát định hướng phát triển và những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra nhằm khai thác và tận dụng tối đa mọi cơ hội để đạt hiệu quả và an toàn trong kinh doanh.

VI. Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
Nguyễn Đình Quế	Trưởng BKS	764.697	0,65%
Nguyễn Thế Bình	Thành viên BKS	576.044	0,49%
Nguyễn Thành Huy	Thành viên BKS	154.886	0,13%

Trong năm 2014, không có sự thay đổi nào về thành viên Ban Kiểm soát.

Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

Ban kiểm soát của QNS có 03 thành viên độc lập do Đại hội đồng cổ đông bầu, là đại diện cho Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả kinh doanh, hoạt động quản trị và hoạt động điều hành, đặc biệt là công tác tài chính của QNS nhằm góp phần tăng hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Trong năm 2014, BKS đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và 02 phiên họp bất thường để triển khai kiểm tra giám sát đột xuất. căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, BKS đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ và có những đóng góp ý kiến thiết thực trong quá trình quản trị tại QNS, cụ thể như sau:

- Giám sát các hoạt động của Ban điều hành Công ty và các đơn vị thành viên trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện Điều lệ TC & HĐ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), tài chính Công ty năm 2014.
- Tham gia xét chọn và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán dự án đầu tư là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Quy trình xét chọn được tiến hành hoàn toàn khách quan, độc lập với Ban điều hành và có đầy đủ sự tham gia của các thành viên BKS.
- Các thành viên BKS luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
- BKS tiến hành xem xét và đánh giá tính hợp lý của các số liệu của các báo cáo tài chính được lập hàng quý, bán niên và cả niên độ để kịp thời cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động kiểm soát của mình. BKS xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán báo cáo tài chính; đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do cơ quan Kiểm toán đưa ra, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp cho ban điều hành các cấp. Và đến hết năm 2014, BKS chưa phát hiện ra trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của QNS. Các quy trình về hoạt động tài chính tuân thủ theo đúng yêu cầu của Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.



- Tổ chức kiểm tra giải quyết 01 đơn thư kiến nghị của cổ đông và nhóm cổ đông liên quan đến quyền sở hữu cổ phần và giao dịch cổ phiếu giữa các cổ đông; kiểm tra đề nghị xử lý 01 trường hợp sai phạm trong khâu quản lý hồ sơ cổ động.

Các công tác BKS thực hiện đã góp phần đảm bảo an toàn hoạt động và tăng cường hiệu quả trong việc ngăn ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động của QNS. Năm 2014, BKS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo định hướng Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

VII. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

1. Lương thưởng, thù lao, lợi ích:

QNS chưa trả bất kỳ thù lao và các khoản lợi ích nào cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

2. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Năm 2014, QNS luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

Đồng thời, trong năm, QNS đã ban hành Quy chế quản trị Công ty nhằm hướng đến việc hoàn thiện và củng cố hệ thống quản trị nội bộ hơn, đảm bảo cho QNS được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả.

3. Giao dịch cổ phiếu nội bộ:

Thông tin giao dịch cổ phiếu nội bộ năm 2014 của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng trên như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	31/12/2013		22/12/2014		Lý do tăng/giảm
			Số lượng	% sở hữu	Số lượng	% sở hữu	
1	Võ Thành Đàng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	3.831.495	3,3%	4.799.194	4,08%	1-2
2	Võ Thị Cẩm Nhung	Vợ ông Võ Thành Đàng - Chủ tịch HĐQT/TGD	2.917.866	2,5%	3.501.439	2,98%	1-2
3	Nguyễn Hữu Tiến	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD	598.510	0,5%	718.212	0,61%	1-2
4	Nguyễn Anh Tài	Con Ông Nguyễn Hữu Tiến	150.000	0,1%	180.000	0,15%	1
5	Nguyễn Hữu Tường	Con Ông Nguyễn Hữu Tiến	150.000	0,1%	180.000	0,15%	1
6	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	Vợ ông Nguyễn Hữu Tiến - Phó chủ tịch HĐQT/PTGD	1.442.186	1,2%	1.730.623	1,47%	1
7	Nguyễn Tấn Cương	Phó chủ tịch HĐQT thường trực	1.108.708	0,9%	1.330.449	1,13%	1
8	Trương Thị Tuyết Mai	Vợ ông Nguyễn Tấn Cương - Phó chủ tịch HĐQT TT	371.384	0,3%	445.660	0,38%	1
9	Trần Ngọc Phương	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD - KTT	1.686.444	1,4%	2.045.933	1,74%	1-2
10	Huỳnh Thị Hồng Mai	Vợ ông Trần Ngọc Phương - TVHĐQT/PTGD/KTT	795.056	0,7%	954.067	0,81%	1
11	Đặng Phú Quý	Thành viên HĐQT	688.762	0,6%	826.514	0,70%	1
12	Tạ Thị Hồng Vân	Vợ ông Đặng Phú Quý - TVHĐQT	18.394	0,0%	22.072	0,02%	1
13	Ngô Văn Tụ	Thành viên HĐQT – GD NM Sửa đậu nành Vinasoy	892.030	0,8%	1.070.436	0,91%	1
14	Võ Thanh Hồng	Phó Tổng Giám đốc	1.390.976	1,2%	1.600.000	1,36%	1-2
15	Nguyễn Chí	Thành viên HĐQT	201.364	0,2%	219.636	0,19%	1-2
16	Cao Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	742.086	0,6%	842.503	0,72%	1-2

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	31/12/2013		22/12/2014		Lý do tăng/giảm
			Số lượng	% sở hữu	Số lượng	% sở hữu	
17	Cao Đỗ Xuân Thi	Con Ông Cao Minh Tuấn	44.214	0,0%	23.056	0,02%	1-2
18	Cao Minh Triết	Con Ông Cao Minh Tuấn	37.500	0,0%	45.000	0,04%	1
19	Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	637.248	0,5%	764.697	0,65%	1
20	Dương Thị Thu Thủy	Vợ ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng BKS	63.000	0,1%	75.600	0,06%	1
21	Nguyễn Thế Bình	Thành viên Ban kiểm soát	563.370	0,5%	576.044	0,49%	1-2
22	Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban Kiểm soát	154.072	0,1%	154.886	0,13%	1-2
23	Cty TNHH MTV TM Thành Phát	Cổ đông lớn	7.458.053	6,3%	19.016.618	16,18%	1-2

Trong đó:

- (1) Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- (2) Mua/Bán để tăng quyền sở hữu CP

VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính năm 2014

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2014 bao gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập
- Bảng Cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Tất cả thông tin về Báo cáo tài chính đã được thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải tại trang thông tin điện tử của Công ty:

<http://www.qns.com.vn>

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 04 năm 2015

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC CTY**

ĐÃ KÝ

VÕ THÀNH ĐÀNG

VII. THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh,
Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng
Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726151
Fax: 84-55-3822843
Email: info@qns.com.vn
Website: www.qns.com.vn



CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Nhà máy Đường An Khê

Địa chỉ: Xã Thành An, Thị xã An Khê, Tỉnh
Quảng Ngãi
ĐT: 84-59-3532084
Fax: 84-59-3532002

Nhà máy Đường Phố Phong

Địa chỉ: Xã Phố Phong, Huyện Đức Phổ,
Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3855001
Fax: 84-55-3855040

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Quảng Ngãi

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3719719
Fax: 84-55-3810391

Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam tại Bắc Ninh

Địa chỉ: KCN Tiên Sơn, TX Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 84-241-3714714
Fax: 84-241-3714715

Nhà máy Bia Dung Quất

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726414
Fax: 84-55-3812928

Nhà máy Bánh kẹo Biscafun

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3822153
Fax: 84-55-3811274

Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3822009
Fax: 84-55-3810377

Nhà máy Nha

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726722
Fax: 84-55-38210154

Trung tâm Giống mía

Địa chỉ: Xã Hành Thiện, Huyện Nghĩa Hành,
Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3945515
Fax: 84-55-3945515

Nhà máy Cơ khí

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726731
Fax: 84-55-3822843

Xí nghiệp Cơ giới Nông Nghiệp

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726220

Trung tâm Môi trường và Nước sạch

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng
Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
ĐT: 84-55-3726766
Fax: 84-55-3726769



Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng độ nhàn VSAC

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi

ĐT: 84-55-3726652

CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV TM Thành Phát

Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 84-55-3726144

Fax: 84-55-3811822

Email: trade@qns.com.vn

CÁC CHI NHÁNH VÀ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Văn phòng đại diện tại Hà Nội

Địa chỉ: 01 Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84-4-37342129

Fax: 84-4-38342129

Chi nhánh tại Tp. HCM

Địa chỉ: 473 Lạc Long Quân, Quận 11, Tp. HCM

ĐT: 84-8-39732952

Fax: 84-8-37651056

Chi nhánh tại Đà Nẵng

Địa chỉ: 39 Hoàng Hoa Thám, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

ĐT: 84-511-3713348

Fax: 84-511-3751875

